

Số: *112* /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày 16 tháng 8 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” tại tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022”, sau khi xem xét đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 462/TTr-STP, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở để giải quyết kịp thời, hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở; góp phần tạo chuyển biến căn bản, toàn diện trong công tác hòa giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới; giảm số vụ việc phải đưa ra Tòa án và các cơ quan nhà nước giải quyết; tiết kiệm thời gian, chi phí của xã hội và của Nhà nước.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 1 (từ năm 2019 đến hết năm 2020):

- Toàn bộ các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cho tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở, các ấn phẩm về hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp biên soạn được đăng tải trên mạng internet nhằm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Đảm bảo 100% tổ hòa giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần cơ cấu hòa giải viên theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Từ 60% - 75% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành. Đối với các xã, phường, thị trấn được chọn làm điểm chỉ đạo, tỷ lệ này là 100%.

- Kết thúc năm 2020, 100% đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở.

b) Giai đoạn 2 (từ năm 2021 đến hết năm 2022):

- 100% hòa giải viên ở cơ sở mới được bầu, bổ sung, kiện toàn hàng năm được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành.

- Ít nhất 90% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, nghiệp vụ hòa giải.

- Từ 80% - 90% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành.

- Hoàn thành việc thực hiện các hoạt động chỉ đạo điểm, tổng kết, rút kinh nghiệm và nhân rộng trên phạm vi toàn tỉnh.

II. PHẠM VI THỰC HIỆN

Đề án được triển khai thực hiện trong phạm vi toàn tỉnh, từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã. Sở Tư pháp chủ trì tổ chức thực hiện chỉ đạo điểm tại 09 xã, phường, thị trấn thuộc 09 huyện, thị xã, thành phố (danh sách 9 xã, phường, thị trấn do Sở Tư pháp tham mưu).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Phát hành Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở và đội ngũ tập huấn viên do Bộ Tư pháp biên soạn.

a) Thực hiện in và phát hành, hướng dẫn sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp biên soạn cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; các tài liệu hỗ trợ, tham khảo dành cho hòa giải viên ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2022.

b) Phát hành các tài liệu dành cho đội ngũ tập huấn viên do Bộ Tư pháp biên soạn, Bộ tài liệu bồi dưỡng do Sở Tư pháp ban hành (tài liệu về phương pháp hướng dẫn kỹ năng bồi dưỡng cho hòa giải viên, bài giảng mẫu, tài liệu hỗ trợ khác).

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2021.

2. Xây dựng đội ngũ tập huấn viên có đủ khả năng, kiến thức, phương pháp để hướng dẫn, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở

a) Xây dựng đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh (03 người), cấp huyện (từ 05 người/01 huyện, thị xã, thành phố) từ nguồn cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp; cán bộ, công chức thuộc tổ chức chính trị - xã hội; báo cáo viên pháp luật và các cá nhân khác đáp ứng tiêu chuẩn làm tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp xây dựng đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng đội ngũ tập huấn viên cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, Hội Luật gia, Đoàn luật sư tỉnh.

Thời gian thực hiện: Năm 2019.

b) Tổ chức tập huấn phương pháp bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện, cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Luật gia, Đoàn luật sư tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2019 - 2022.

3. Thực hiện chỉ đạo điểm

Sở Tư pháp phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện hiện điểm 09 đơn vị cấp xã thuộc 09 huyện, thị xã, thành phố (ưu tiên địa bàn có tỷ lệ hòa giải thành thấp hoặc địa bàn có nhiều vướng mắc trong triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở). Hoạt động chỉ đạo điểm tập trung vào các nội dung sau:

- Trên cơ sở rà soát, đánh giá thực trạng năng lực, trình độ của đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, tiến hành củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, bầu bổ sung, thay thế hòa giải viên, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

- Hướng dẫn, tạo điều kiện cho đội ngũ luật sư, luật gia, người đang và đã từng là thẩm phán, kiểm sát viên, điều tra viên, chấp hành viên, thẩm tra viên trong cơ quan tiến hành tố tụng, cán bộ, công chức, viên chức có đủ tiêu chuẩn đang thường trú ở cơ sở tham gia làm hòa giải viên.

- Bồi dưỡng nghiệp vụ cho hòa giải viên (tổ chức các lớp tập huấn, cấp phát Bộ tài liệu; tổ chức học tập trao đổi kinh nghiệm ...).

- Xây dựng mô hình tổ hòa giải tiêu biểu xuất sắc.

- Hỗ trợ pháp lý, hỗ trợ nghiệp vụ thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp tài sản có giá trị lớn và các trường hợp vi phạm pháp luật nhưng được miễn trách nhiệm hình sự do người bị hại tự nguyện hòa giải theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015); hướng dẫn, hỗ trợ pháp lý, hỗ trợ nghiệp vụ thực hiện thủ tục đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Hỗ trợ, huy động nguồn lực xã hội nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên.

- Định kỳ hàng năm thực hiện đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điểm; biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với tổ hòa giải, hòa giải viên, cá nhân, tổ chức có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội thành viên của Mặt trận.

Thời gian thực hiện: Năm 2020 - 2022.

4. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

a) Trên cơ sở rà soát, đánh giá, tiến hành bổ sung, thay thế hòa giải viên đối với những tổ hòa giải còn thiếu hòa giải viên hoặc có hòa giải viên hoạt động mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao; bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 và các năm tiếp theo.

b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp, Tòa án nhân dân cấp huyện.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 và các năm tiếp theo.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc khai thác các cơ sở dữ liệu pháp luật liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2020 và các năm tiếp theo.

b) Đăng tải Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố và các xã, phường, thị trấn.

Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện

Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và truyền thông tỉnh và các cơ quan có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2020.

c) Đăng tải và phát sóng các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên cơ sở dữ liệu về phổ biến, giáo dục pháp luật, các phương tiện phát thanh, truyền hình, hệ thống thông tin cơ sở.

Cơ quan chủ trì thực hiện: Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Thái Nguyên, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp

Thời gian thực hiện: Từ năm 2020 và các năm tiếp theo.

d) Tiếp nhận, xử lý thông tin hai chiều, hướng dẫn giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện hòa giải ở cơ sở, nhất là hòa giải các vụ việc khó, phức tạp.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 - 2022 và các năm tiếp theo.

6. Các nhiệm vụ, giải pháp khác

a) Tổ chức hội nghị (diễn đàn) giao lưu, đối thoại, chia sẻ kinh nghiệm về thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở, trao đổi, đề xuất cơ quan có thẩm quyền

tháo gỡ những vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội thành viên của Mặt trận cùng cấp, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Huy động nguồn lực từ xã hội hỗ trợ hoạt động hòa giải ở cơ sở

- Huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác hòa giải ở cơ sở theo tinh thần nâng cao trách nhiệm xã hội của tổ chức, doanh nghiệp.

- Khuyến khích Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, các trung tâm tư vấn pháp luật, tổ chức hành nghề luật sư hỗ trợ tài liệu, tư vấn, tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho tổ hòa giải, hòa giải viên ở cơ sở; vận động và tạo điều kiện cho thành viên của tổ chức mình tham gia làm hòa giải viên ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2019 - 2022 và các năm tiếp theo.

c) Kiểm tra, tổng kết việc thực hiện Đề án, tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng những hòa giải viên, tổ hòa giải ở cơ sở điển hình xuất sắc, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong công tác hòa giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và các cơ quan có liên quan.

Thời gian thực hiện:

- Kiểm tra: Hằng năm.

- Tổng kết: Năm 2022.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

a) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức thực hiện Đề án; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Đề án theo từng giai đoạn, hàng năm; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án; tổng kết việc thực hiện Đề án và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp về kết quả thực hiện Đề án.

b) Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan thông tin truyền thông triển khai tuyên truyền sâu, rộng về Đề án, các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở và tình hình, kết quả hòa giải ở cơ sở.

c) Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Thái Nguyên có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến trên báo, đài các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở và tình hình triển khai thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở, góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về vị trí, vai trò và ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở trong đời sống xã hội, khuyến khích sử dụng hòa giải để giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn, vi phạm pháp luật trong cộng đồng.

d) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án; bố trí ngân sách hàng năm để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án; báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Sở Tư pháp.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh hàng năm phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng kết việc thực hiện Đề án; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án; chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên ở địa phương phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án; tăng cường các hoạt động truyền thông của cơ quan báo chí trực thuộc về vai trò, ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở; vận động, thuyết phục thành viên, hội viên và Nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thông qua hòa giải ở cơ sở.

3. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức đào tạo đội ngũ tập huấn viên để thực hiện bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở; hướng dẫn, chỉ đạo Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện phối hợp với Phòng Tư pháp hỗ trợ thực hiện bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở, hỗ trợ cung cấp tài liệu, tổ chức xây dựng mô hình huy động luật gia, luật sư, thẩm phán, hội thẩm nhân dân, thư ký tòa án, kiểm sát viên hỗ trợ nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở.

4. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện Đề án từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định phân cấp ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác.

Việc lập dự toán, chấp hành dự toán, kinh phí thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” tại tỉnh Thái Nguyên. Các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Giao Sở Tư pháp kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
 - Các Sở, ban, ngành;
 - Hội Luật gia tỉnh;
 - Đoàn Luật sư tỉnh;
 - Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
 - Báo Thái Nguyên;
 - UBND các huyện, thị xã, thành phố;
 - LĐVP UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, NC.Son
- Sonnh\KH50. *Son*

**KIỂM CHỨNG
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Nhữ Văn Tâm